

## HÀ NỘI: TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2019

### 1. Đặc điểm tình hình

1.1. Theo nhận định của Trung tâm khí tượng thủy văn Trung ương, hiện tượng ENSO được dự báo sẽ duy trì trạng thái El Niño yếu từ nay cho đến khoảng tháng 7, tháng 8 năm 2019 với xác suất 60 – 70%. Nhiệt độ trung bình từ tháng 5-8/2019 phổ biến ở mức cao hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ khoảng 0,5 – 1,0°C. Mùa bão có xu hướng hoạt động muộn hơn so với trung bình nhiều năm, dự báo số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta trong năm 2019 có khả năng ít hơn so với TBNN, cụ thể sẽ có khả năng xuất hiện khoảng 10 – 12 cơn bão và áp thấp nhiệt đới, trong đó có khoảng 4-5 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta.

Đề phòng diễn biến thời tiết bất thường, nắng nóng, mưa lớn gây úng ngập ở đầu vụ, đổ lúa ở cuối vụ.

1.2. Nếu tiến độ thu hoạch lúa Mùa chậm có thể ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng các cây màu vụ Đông có thời vụ nghiêm ngặt như ngô, đậu tương.

1.3. Các đối tượng sâu bệnh dễ phát sinh gây hại như: rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh bạc lá do vi khuẩn, sâu đục thân hại nặng trên lúa mùa sớm và mùa muộn.

### 2. Kế hoạch sản xuất vụ Mùa 2019

Tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa phần đầu đạt: 109.636,19 ha, trong đó:

- Cây lúa: Diện tích: 87.915 ha
- Ngô: 4.166 ha; Lạc: 762,9 ha; Đậu tương: 919,3 ha; Khoai lang: 350,5 ha.
- Rau các loại: 8.991,2 ha;
- Hoa, cây cảnh: 2.595,7 ha;
- Cây khác: 3.935,6 ha.

#### 2.1. Cây lúa:

a) Diện tích: 87.915 ha, năng suất phần đầu đạt: 54,8 - 55 tạ/ha, sản lượng: 482.000 - 484.000 tấn.

b) Thời vụ: Trà cực sớm và sớm chiếm 62% diện tích (54.505 ha), gieo mạ từ 01/6 - 20/6, cấy 12/6-30/6; trà trung chiếm 38 % diện tích (33.408 ha), gieo mạ từ 10-20/6, cấy 20/6-05/7; gieo thẳng từ 10-25/6.

Thu hoạch nhanh gọn lúa xuân, làm đất cấy ngay lúa mùa: thực hiện khẩu hiệu "xanh nhà hơn già đồng", "lúa chín hoa ngâu", "thu hoạch đến

đâu làm đất và gieo cấy ngay đến đó". Phần đầu gieo cấy trà cực sớm và sớm xong trước 30/6 và thu hoạch trước 30/9 đạt 62% diện tích để tăng hiệu quả phòng chống úng và đảm bảo diện tích trồng cây vụ Đông.

#### c) Cơ cấu giống:

- Ổn định tỷ lệ lúa năng suất, chất lượng cao:

Nhóm giống lúa thuần năng suất: Khang dân, Thiên ưu 8, Kim cương 111, TBR36,45, Thuần Việt 7,... các giống thuần khác: 40% diện tích;

Nhóm giống lúa chất lượng: lúa thơm (BT7 kháng bạc lá, HT1, TBR225, HDT10, J02,...) và lúa nếp (nếp cái hoa vàng, nếp 97, nếp 87, ..): đạt 50% diện tích;

Các giống lúa lai Nhị ưu 838, TH3-3, TH3-5, GS9, ...: 8% diện tích.

Gieo mạ dự phòng bằng giống cực ngắn: HN6, PC6, ... để chủ động mạ phục hồi diện tích ngập úng sau mưa bão.

#### 2.2. Cây rau, màu

Kế hoạch sản xuất rau màu vụ mùa 2019: 15.189,9 ha, gồm:

- Ngô: Diện tích 4.166 ha, năng suất 49,4 tạ/ha, sản lượng 20.572,1 tấn; Sử dụng giống ngô lai, nhóm giống ngắn và trung ngày: NK4300, LVN4, LVN99,...; nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, MX4, MX10, Wax44.

- Lạc: Diện tích 762,9 ha, năng suất 19,6 tạ/ha, sản lượng 1.493,1 tấn;

- Đậu tương: Diện tích: 919,3 ha, năng suất 18,6 tạ/ha, sản lượng 1.713 tấn; Gieo trồng các giống đậu tương DT84, ĐT26, ĐT51, Đ8, .. để làm giống cho vụ Đông.

- Rau các loại: Diện tích: 8.991,2 ha, năng suất 200,4 tạ/ha, sản lượng 180.161,2 tấn;

- Khoai lang: 350,5 ha, năng suất 121,7 tạ/ha, sản lượng 4.264,4 tấn;

- Hoa, cây cảnh: 2.595,7 ha; cây khác 3.935,6 ha.

### 3. Những giải pháp chủ yếu

3.1. Chuẩn bị tốt phục vụ sản xuất vụ Mùa 2019:

- Các huyện, thị xã chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Mùa phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình cụ thể tại địa phương. Chỉ đạo tốt công tác ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, chuyển

giao tiến bộ kỹ thuật đến người sản xuất; Có chính sách hỗ trợ giống, kỹ thuật canh tác mới, cơ giới hóa nông nghiệp, diệt chuột, ốc bươu vàng, chế phẩm xử lý rơm rạ sau thu hoạch,... cho lúa; thuốc sinh học, phân bón hữu cơ vi sinh cho phát triển rau an toàn; Khuyến khích, thúc đẩy phát triển sản xuất theo hướng gia tăng giá trị, chất lượng nông sản và hiệu quả sản xuất; Phát triển các mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo thị trường tiêu thụ ổn định, quy mô lớn.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn để đảm bảo chất lượng, chủng loại giống, vật tư phục vụ cho sản xuất.

- Triển khai tốt các nội dung phòng chống úng ngập phục vụ sản xuất theo hướng dẫn tại phương án số 37/PA-SNN ngày 09/4/2019 Phương án phòng chống úng ngập khu vực ngoại thành và đảm bảo an toàn hồ đập trong mùa mưa bão năm 2019 và các chỉ đạo tại văn bản số 1081/SNN-TL ngày 16/4/2019 của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội.

3.2. Thực hiện tốt các biện pháp thâm canh, khuyến khích ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật:

- Sử dụng hạt giống có chất lượng tốt, gieo mạ thưa và chăm sóc đúng kỹ thuật. Dực mạ chọn vùng tập trung, chân ruộng cao, tiện chăm sóc, quản lý, phòng trừ sâu bệnh chuột hại. Chỉ đạo chặt chẽ giữa khâu làm đất và gieo mạ; Mạ nhỏ đến đâu, cấy đến đó, cấy 1-2 dảnh/khóm, mật độ cấy 25-35 khóm/m<sup>2</sup>.

- Mở rộng diện tích gieo cấy lúa bằng máy để giảm công lao động, tăng hiệu quả trong sản xuất.

- Thực hiện làm cỏ, sục bùn kết hợp với bón phân thúc sớm tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng và phát triển tốt ngay từ đầu, đẻ nhánh tập trung. Bón phân cân đối, hợp lý, không bón thừa đạm, đặc biệt ở các huyện có diện tích chân trũng (Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thường Tín, Thanh Oai). Sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp, phân bón chuyên dùng, tăng cường bón phân hữu cơ, bón theo hướng dẫn của nhà sản xuất từng loại phân, từng loại đất, từng giống lúa; Bón đủ phân Kali cho lúa, nhất là giai đoạn đón đòng.

- Chủ động điều tiết nước theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến sâu bệnh hại, tổ chức phòng trừ kịp thời những diện tích có mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao theo hướng dẫn của Chi cục Trồng trọt và BVTV Hà Nội. Đặc biệt chú ý những vùng trước đây thường xảy ra ổ dịch rầy nâu, sâu cuốn lá, bạc lá, sâu đục thân, khô vằn... cần chủ động các biện pháp ngay từ đầu vụ bằng cách thực hiện tốt các biện pháp canh tác, phòng trừ dịch hại tổng hợp tạo cho cây lúa khỏe, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh. Phòng trừ sinh vật hại khi đến ngưỡng và theo nguyên tắc 4 đúng.

- Đối với cây rau, màu: Thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật của từng chủng loại cây trồng. Gieo, trồng đúng thời vụ; Bón thúc, vun xới, đảm bảo tưới tiêu phù hợp để cây rau, màu sinh trưởng thuận lợi. Phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật, chủ động áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM), đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn môi trường, sinh thái. /

**Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội**

## HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN TOÀN QUỐC VỀ PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI



Ngày 13/5, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về phòng, chống dịch bệnh dưới

sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng. Dự họp tại điểm cầu Hà Nội có đồng chí Nguyễn Văn Sửu, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố và các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi Thành phố, các sở, ngành liên quan.

Ngay từ khi dịch bệnh bắt đầu xuất hiện ở các nước lân cận cho đến nay, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, các địa phương rất cụ thể và sát sao về phòng, chống dịch bệnh, triển khai đồng bộ các biện pháp ứng phó, tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các ổ dịch. Tuy nhiên, đây là dịch bệnh nguy hiểm, lây lan nhanh, chưa có thuốc phòng bệnh, điều trị. Do đó, tính đến ngày 12/5/2019, bệnh dịch tả lợn châu Phi đã xảy ra tại 2.296 xã, 204 huyện của 29 tỉnh, thành phố

với tổng số lợn bệnh và bị tiêu hủy trên 1,2 triệu con (chiếm khoảng 4% tổng đàn lợn của cả nước).

Đối với Thành phố Hà Nội, đã triển khai nghiêm túc, đồng bộ các chỉ đạo của Trung ương về các giải pháp phòng, chống dịch, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, khoanh vùng dập dịch, tuy nhiên, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Theo thống kê, tính đến ngày 10/5, trên địa bàn TP có 1.071 thôn, tổ dân phố thuộc 331 xã, phường, thị trấn thuộc 24 quận, huyện có dịch tả lợn châu Phi; làm mắc bệnh và tiêu hủy 104.334 con (chiếm 5,57% tổng đàn).

Kết luận cuộc họp, Phó Thủ tướng Trình Đình Dũng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương doanh nghiệp, người dân tập trung, quyết liệt hơn nữa trong phòng chống, đặc biệt là dập dịch, coi đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; Xây dựng cơ chế hỗ trợ và tổ chức thực hiện việc thu mua, giết mổ lợn và cấp trữ đông; Thành lập ngay đoàn công tác liên ngành đến các địa phương kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức phòng, chống dịch bệnh; Có phương án cụ thể trong việc huy động các lực lượng như công an, quân đội,... để giám sát và tiêu hủy

triệt để lợn bị bệnh; hướng dẫn cụ thể về giết mổ lợn trong vùng có dịch bệnh; xây dựng chốt kiểm dịch quốc gia; tập trung tái cấu trúc ngành chăn nuôi, trong đó có chăn nuôi lợn; Duy trì, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống thú y các cấp; áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, hướng dẫn người dân phát triển các sản phẩm chăn nuôi an toàn khác. Phó Thủ tướng cũng yêu cầu tăng cường hợp tác quốc tế và đẩy mạnh thông tin, truyền thông trong công tác phòng, chống dịch tả lợn châu Phi trên toàn quốc.

Ngay sau cuộc họp, đồng chí Nguyễn Văn Sửu, Phó Chủ tịch thường trực UBND thành phố quán triệt các thành viên Ban Chỉ đạo Thành phố và các sở, ngành, các quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch tả lợn châu Phi, trong đó, trọng tâm là tập trung tăng cường công tác quản lý giết mổ; bố trí đất để tiêu hủy ngay lợn bệnh; hỗ trợ người dân bị thiệt hại kịp thời (không quá 5 ngày); huy động toàn bộ lực lượng để ngăn chặn, khống chế dịch bệnh./.

**Lưu Phương**

## Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại thị xã Sơn Tây



Thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 08/4/2019 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai "Tháng hành động vì An toàn thực phẩm" năm 2019 với chủ đề "Nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng". Đoàn công tác liên ngành của Thành phố do ông Tạ Văn Tường - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội làm Trưởng đoàn vừa có buổi thanh tra, kiểm tra việc

thực hiện chỉ đạo trong công tác đảm bảo ATTP; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thị xã Sơn Tây.

Đoàn công tác liên ngành đã thanh tra, kiểm tra thực tế và lấy mẫu kiểm nghiệm tại cơ sở sản xuất kẹo lạc truyền thống Hiền Bao; HTX chăn nuôi, thương mại và đầu tư Đoàn Phương; Công ty TNHH Nông thủy sản Thuần Việt. Qua kiểm tra, 3 cơ sở đều đáp ứng cơ bản đầy đủ các thủ tục về giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn. Tuy nhiên, qua ghi nhận, đánh giá, đoàn công tác yêu cầu 3 cơ sở cần khắc phục một số lỗi còn đang gặp phải như: chưa nghiêm túc thực hiện các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, cần tăng cường vệ sinh sạch sẽ cơ sở, khu vực sơ chế, chế biến, các trang thiết bị, dụng cụ sản xuất, kiểm soát kỹ nguồn nguyên liệu thực phẩm đầu vào.

Đánh giá về công tác đảm bảo ATTP của thị xã Sơn Tây, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT



Hà Nội Tạ Văn Tường – Trưởng đoàn kiểm tra cho biết, địa phương cần tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi. Thu hút đầu tư cho chế biến theo vùng sản xuất bảo đảm an toàn thực phẩm. Thúc đẩy các mô hình sản xuất truyền thống theo hướng chuyên nghiệp, gắn với phát triển ngành nghề du lịch. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, cũng cần thay đổi cách làm theo hướng nâng cao hiệu quả, cần đẩy mạnh việc xử phạt vi phạm hành chính, thay vì vẫn chủ yếu nhắc nhở tại nhiều xã, phường hiện nay.

Hiện trên địa bàn thị xã Sơn Tây có trên 900 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể. Thị xã còn có 1 chợ trung tâm là chợ Nghê và 13 chợ vệ tinh tại các xã, phường. Để thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn, ngay từ đầu năm thị xã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm

tra tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP trong nhân dân. Đặc biệt công tác quản lý nhà nước về ATTP luôn được coi trọng, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện liên tục, hiệu quả.

Hưởng ứng Tháng hành động vì ATTP, Ban chỉ đạo ATTP thị xã Sơn Tây đã triển khai nhiều hoạt động, bên cạnh công tác thông tin, tuyên truyền, thị xã đã thành lập 2 đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP. Đến nay, đã thanh tra, kiểm tra tại 9/15 xã, phường, tiến hành lấy 1.044 mẫu thực phẩm để xét nghiệm, số mẫu đạt là 954 mẫu; kiểm tra, giám sát 54 cơ sở tại 9 xã, phường. Trong đó, có 43 cơ sở đạt, 5 cơ sở bị nhắc nhở, 6 cơ sở bị xử lý với tổng số tiền phạt là 7,2 triệu đồng./.

**Huy Hoàng**

## CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI DIỄN BIẾN PHỨC TẠP



Quý I/2019, trên địa bàn TP.Hà Nội xảy ra 67 vụ việc về sự cố và tìm kiếm cứu nạn, giảm 14 vụ so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên sự cố đã gây thiệt hại về tài sản ước tính 16 tỷ đồng.

Thông tin được đưa ra tại cuộc họp giao ban báo chí do Thành ủy Hà Nội tổ chức chiều 14/5/2019, ông Trần Thanh Mẫn - Phó Chi cục trưởng Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão cho biết, trong quý I/2019, trên địa bàn thành phố xảy ra 67 vụ việc về sự cố và tìm kiếm cứu nạn, trong đó 58 vụ hỏa hoạn, 2 vụ cháy rừng, 1 vụ sập đổ công trình, 6 vụ tìm

kiếm cứu nạn, giảm 14 vụ so với cùng kỳ năm trước. Sự cố đã khiến 9 người chết, 3 người bị thương, cháy 4.000m<sup>2</sup> nhà, xưởng và 1,32ha rừng; hư hỏng 13 phương tiện các loại. Thiệt hại về tài sản ước tính 16 tỷ đồng.

Tình hình khí tượng thủy văn năm 2019 được dự báo có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, cần đề phòng các hiện tượng thời tiết cực đoan như dông, lốc, mưa lớn cục bộ trong các tháng giao mùa, nắng nóng gay gắt kéo dài; bão lũ có diễn biến bất thường; mưa lớn tập trung với cường độ mạnh, trong thời gian ngắn gây ngập úng cục bộ tại đô thị, vùng trũng thấp, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân

UBND thành phố đã ban hành chỉ thị về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019. Theo đó, thành phố giao các cấp, ngành kiện toàn các tổ chức phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, xây dựng phương án, chuẩn bị mọi điều kiện bảo đảm phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn có hiệu quả với mọi diễn biến sự cố, thiên tai có thể xảy ra./.

**Lưu Phương**

## KIỂM TRA MÔ HÌNH SẢN XUẤT MẠ KHAY TẠI HUYỆN ỨNG HÒA



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức kiểm tra mô hình sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy trên địa bàn huyện Ứng Hòa.

Mô hình sản xuất mạ khay nhằm mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy vụ xuân năm 2019 tại huyện Ứng Hòa có qui mô 13.500 khay mạ để cấy cho 50 ha, trong đó tại xã Minh Đức 8.100 khay cấy cho

30 ha và xã Quảng Phú Cầu 5.400 khay cấy cho 20 ha; giống lúa tham gia mô hình là giống J02. Qua báo cáo và kiểm tra thực tế cho thấy: Mô hình được thực hiện theo đúng kế hoạch, đơn vị tham gia mô hình được nhận hỗ trợ đủ giống, vật tư và được tập huấn đầy đủ theo yêu cầu. Lúa cấy bằng máy sinh trưởng, phát triển tốt, theo hoạch toán, tính riêng khâu làm mạ và cấy: 1 ha gieo mạ khay, cấy máy giảm chi phí cho người sản xuất hơn 4triệu đồng so với gieo mạ được, cấy tay truyền thống.

Kết quả mô hình bước đầu đã có những đánh giá tích cực, là nền tảng cơ bản để đưa cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất lúa, từng bước tạo vùng sản xuất lúa tập trung, phát huy vai trò dịch vụ của các HTX NN, thúc đẩy việc hình thành các tổ dịch vụ cho người sản xuất khắc phục được tình trạng thiếu nhân lực trong thời vụ. Góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện./

**Huy Hoàng**

## HUYỆN CHƯƠNG MỸ: TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2019 VÀ VỤ ĐÔNG NĂM 2019 - 2020

Huyện ủy Chương Mỹ ban hành Nghị quyết số 25-NQ về lãnh đạo sản xuất vụ Mùa năm 2019 và vụ Đông năm 2019 - 2020.

Theo đó, để đảm bảo tốt các điều kiện thực hiện gieo trồng 9.603ha trong vụ mùa năm 2019. Trong đó, riêng lúa là 8.290ha, phấn đấu đạt năng suất 60 tạ/ha trở lên. Và diện tích cây màu đạt 1.313ha. Đồng thời tập trung phát triển các chuỗi giá trị nông sản chủ lực, xây dựng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ rõ một số giải pháp chính như: Sử dụng nhóm giống lúa năng suất cao, chất lượng khá chiếm 50% diện tích; Nhóm giống lúa chất lượng cao 50% diện tích. Về thời vụ: Trà lúa mùa sớm cấy 70% diện tích trở lên, cấy xong trước 30/6/2019 và cấy xong 100% diện tích trước ngày 05/7/2019.

Các Hợp tác xã nông nghiệp tập trung hướng dẫn nông dân tranh thủ thu hoạch lúa Xuân và tổ chức khâu làm đất kịp thời, tuyệt đối không để mạ chờ ruộng. Chủ động tăng diện tích cấy máy và áp dụng phương pháp thâm canh cải tiến SRI trên 100% diện tích lúa mùa. Phát triển mở rộng diện tích sản xuất lúa hữu cơ, tăng giá trị sản xuất nông nghiệp. Chuẩn bị tốt các điều kiện phòng, chống úng, chủ động đối phó với mọi tình huống thời tiết diễn biến bất lợi.

Thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án như: Chuyên canh tập trung, đề án chuỗi giá trị nông

sản, chương trình dạy nghề theo quyết định số 1956/QĐ-TTg, để hỗ trợ các Hợp tác xã, chủ trang trại phát triển các chuỗi nông sản, các sản phẩm trong mô hình mỗi xã một sản phẩm. Phối hợp các chương trình của huyện và của thành phố để đẩy nhanh phát triển chuỗi giá trị nông sản của huyện.

Về sản xuất vụ Đông 2019 - 2020: Toàn huyện phấn đấu thực hiện gieo trồng 3.500ha cây vụ Đông các loại trở lên, trong đó: Ngô 800ha; đậu tương 600ha; khoai lang 300ha; lạc 50ha; khoai tây 200ha; rau các loại 1.550ha. Ban Thường vụ Huyện ủy cũng yêu cầu: UBND huyện sớm giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất cây vụ Đông cho các xã, thị trấn; chỉ đạo các ngành chuyên môn và các trường ngành phụ trách xã duyệt kế hoạch sản xuất vụ Đông của các xã, thị trấn.

Các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất vụ mùa chuyển đổi diện tích ứng trồng sang nuôi trồng thủy sản; quy hoạch gọn vùng, cụ thể cho từng loại cây trồng để chủ động bố trí diện tích trồng cây vụ Đông từ khi cấy lúa vụ Mùa, áp dụng tổng hợp các giải pháp rút ngắn thời gian sinh trưởng của lúa mùa để có mặt bằng sản xuất cây vụ Đông. Mở rộng diện tích một số cây vụ Đông có giá trị kinh tế cao như: Dưa lưới, cà chua, dưa chuột, bí ngô, bí xanh, khoai tây, diện tích rau an toàn và ngô trên đất hai lúa./

**TX (Theo Cổng GTĐT HN)**

## QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT CÀ TÍM HỮU CƠ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2994/QĐ/SNN-TT, ngày 30/12/2016 của Sở NN&PTNT Hà Nội)

### 1. Thời vụ

Vụ xuân hè: gieo hạt tháng 1 - 3, trồng tháng 2 - 4; Vụ hè thu: gieo hạt tháng 7 - 8, trồng tháng 8 - 9; Thời vụ trồng cà tím thích hợp nhất tháng 2 - 3.

**2. Giống:** Sử dụng các giống chất lượng cao, có nguồn gốc rõ ràng, được cung ứng từ các cơ sở có uy tín. Sử dụng các giống cà tím F1 như Rolek 039, Echo 072, Swing 086, Lion, Violet king 252,.. được cung ứng từ các doanh nghiệp, địa phương có uy tín.

Lượng hạt giống: 9 - 11 gram/sào (khoảng 250 - 300 gram/ha).

### 3. Chuẩn bị cây giống

a) Gieo trực tiếp trên luống đất:

Làm đất kỹ, luống đánh rộng 0,8 - 1 m, bón lót phân hữu cơ hoai mục, rải đều phân trên mặt luống, đảo đều đất và phân, vét đất ở rãnh phủ lên mặt luống.

Lượng hạt giống gieo 4 - 6 gram/m<sup>2</sup>, chia làm 2 đợt để hạt phân bố đều trên mặt luống (khi gieo trộn hạt với đất bột). Gieo hạt xong cào nhẹ hoặc dùng tay xoa nhẹ, đều trên mặt luống cho đất phủ kín hạt, phủ một lớp rơm rạ, trấu mỏng trên mặt luống và dùng ô doa tưới nước đủ ẩm. Nên sử dụng máy gieo hạt và công cụ gieo hạt thủ công giúp giảm chi phí giống, công lao động.

Sau khi gieo tưới 1 - 2 lần/ngày trong vòng 3 - 5 ngày, khi hạt nảy mầm nhô lên mặt đất 2 ngày tưới một lần. Tia cây bị bệnh, cây xấu.

Cây giống nhổ đi trồng khi được 4 - 5 lá thật, tưới nước đẫm trước khi nhổ 1 giờ.

b) Gieo trên khay bầu:

Dùng khay loại 40 - 50 lỗ/khay (khay vì có đường kính 3cm, độ sâu 4cm). Giá thể đóng bầu là hỗn hợp của một số vật liệu chính gồm: xơ dừa 30%, phân chuồng mục 30%, đất 40%, sau đó bổ sung phân lân 2 - 3 kg/tấn giá thể và vôi 5 - 6 kg/tấn giá thể. Cho đầy giá thể vào khay và nén nhẹ.

Hạt giống trước khi gieo phải xử lý ngâm ủ. Khi hạt bắt đầu nảy mầm tiến hành gieo hạt vào khay đã chuẩn bị. Ấn nhẹ lỗ trong khay sâu 1 - 1,5cm, gieo mỗi lỗ 1-2 hạt. Gieo hết khay dùng đất nhỏ đã trộn phủ một lớp mỏng trên bề mặt của hạt. Sau đó dùng trấu hoặc

rơm, rạ phủ nên bề mặt của khay. Không để khay trực tiếp lên mặt đất, cho lên giàn cao 20 - 50cm. Để khay ở nơi khô thoáng, nhiều ánh sáng mặt trời.

Khay đã ươm hạt giống phải được giữ ẩm thường xuyên (70 - 80%), đặc biệt giai đoạn đầu khi mới gieo hạt. Khi cây có 4 - 5 lá thật có thể nhổ đi trồng, loại bỏ cây bị bệnh, cây xấu. Trước khi mang cây con ra trồng từ 3 - 5 ngày nên hạn chế tưới nước và chăm sóc dinh dưỡng để cây dễ thích nghi.

### 4. Làm đất

Đất trồng phải đảm bảo đủ điều kiện cho sản xuất theo qui định. Lên luống cao trên 30 cm, khoảng cách luống rộng 1,4 m (rãnh đến rãnh); mặt luống rộng tối thiểu 40cm, để thoát nước. Sau mỗi vụ nên giữ nguyên luống, cho nước ngập luống khoảng 10 ngày và sử dụng máy xới mini làm đất trên mặt luống. Có thể che phủ nilon mặt luống để giữ ẩm, hạn chế cỏ dại.

### 5. Mật độ trồng

Mật độ: 1.000 - 1.100 cây/sào (28.000 - 3.000 cây/ha).

### 6. Bón phân

- Liều lượng bón: có thể lựa chọn các loại phân hữu cơ và liều lượng bón

Bột đậu tương (hoặc khô dầu đậu tương) 30 - 40 kg/sào (800-1.100 kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý nhiệt (như Fetiplus, Melgert, Nature,...): 20 - 40 kg/sào (550 - 800kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân chuồng ủ hoai mục 500 - 600 kg/sào (15.000 - 17.000 kg/ha) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Tùy theo cây trồng và lượng bón vụ trước để tăng hoặc giảm lượng đậu tương.

- Phương pháp bón:

Bột đậu tương (hoặc khô dầu đậu tương), phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý nhiệt và ngô bột bón lót 100% khi làm đất (lưu ý không bón trực tiếp vào cây).

Phân chuồng ủ hoai mục: Bón làm 2 đợt, đợt 1 bón lót 70%, đợt 2 bón thúc lượng còn lại khi cây bắt đầu phân cành. Tùy theo tình

trạng của cây trồng, điều kiện đất đai mà có thể bổ sung dinh dưỡng cho cây bằng cách ngâm phân hữu cơ ủ hoại mục với nước hoặc chất dịch ngâm hòa loãng với nước để tưới bổ sung cho cây.

Luân canh với cây đậu tương để cải tạo đất; khi thu hoạch đậu tương có thể cày vùi toàn bộ với nơi thuận lợi nguồn nước hoặc ủ với nơi không thuận lợi nguồn nước.

### **7. Tưới nước và chăm sóc**

Sử dụng nguồn nước đảm bảo tiêu chuẩn theo qui định; tưới nước đủ ẩm từ sau khi trồng đến khi thu hoạch; tiêu nước kịp thời khi ngập úng. Áp dụng biện pháp tưới rãnh hoặc tưới nhỏ giọt.

Làm cỏ kết hợp tỉa lá già, lá bị rệp hại nặng, cây bị bệnh đem tiêu hủy để hạn chế sâu bệnh phát triển gây hại.

Khi cà tím bắt đầu ra hoa, đậu quả nên tỉa bớt lá trên cây để dinh dưỡng tập trung vào quả, quả tiếp nhận được ánh sáng và làm tăng chất lượng quả.

### **8. Phòng trừ sâu bệnh**

Các đối tượng sâu bệnh hại chính: Bọ trĩ, rệp, bọ phấn, rầy xanh, sâu khoang, sâu xám, sâu đục quả.

a) Biện pháp canh tác, thủ công:

Ngâm nước ngập luống khoảng 10 ngày để hạn chế sâu bệnh trong đất. Sử dụng nấm đối kháng *Trichoderma* ủ với phân hữu cơ hoại mục.

Vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch cỏ dại, tàn dư cây trồng kết hợp sử dụng các chế phẩm sinh học EMINA, BIOEM, EM,... để ủ.

Ngắt bỏ lá bị bệnh hại, ngắt ổ trứng, bắt giết sâu non (sâu xám bắt vào buổi tối).

Để ở các rãnh luống những đồng cỏ hoặc tàn dư thực vật sẽ ra ăn đêm và chui vào các đồng này để trú ẩn dễ dàng thu bắt vào buổi sáng.

Tạo môi trường thuận lợi cho thiên địch phát triển, dẫn dụ, xua đuổi côn trùng gây hại như: hoa cúc, hướng dương, soi nhái, sen cạn, ba lá, linh lăng, húng, bạc hà, hành, tỏi, xả, gừng,...trồng xen vào các luống rau hoặc đầu luống rau.

Bẫy chua ngọt trừ trưởng thành họ ngài đêm (sâu khoang, sâu xám,...):

Cách làm bẫy: Hỗn hợp 4 phần mật (đường) + 4 phần dấm + 1 phần rượu + 1 phần nước + thuốc trừ sâu khuỷ kỹ. Chứa vào xô nhựa, can nhựa đục kín, sau 3 - 4 ngày bốc mùi chua ngọt thì đem ra sử dụng. Vật liệu đựng bẫy: làm bằng hộp nhựa, chai nhựa (đường kính, chiều cao, thể tích phù hợp thực tế) trên thành

hộp đục các lỗ tròn có đường kính 2 - 3cm.

Sử dụng bẫy dính màu vàng, màu xanh để thu hút trưởng thành có cánh như rệp, bọ phấn, bọ trĩ.

Cách làm và sử dụng bẫy: dùng một mặt phẳng màu vàng hoặc màu xanh có kích thước 50x30cm, quét chất bám dính (dầu dính côn trùng hoặc nhựa thông,...) lên hai mặt. Treo trực tiếp bẫy vào giàn, treo ở rìa tán cây với khoảng cách 10 mét 1 bẫy. Thời gian thay bẫy hoặc quét thêm chất bám dính tùy thuộc vào điều kiện thời tiết, mật độ sâu đã dính vào bẫy, trung bình 3 - 5 ngày quét thêm chất bám dính, 20 ngày thay bẫy mới.

Sử dụng: 0,1 - 0,15 lít/hộp; 3 - 5 bẫy/sào hoặc có thể sử dụng bụi nhùi bằng rơm nhúng bả sau đó cắm trên ruộng.

Khuyến khích sử dụng các chế phẩm tự nhiên từ gừng, tỏi, gừng (Vật liệu gồm: gừng, tỏi, gừng, đường đỏ; cách làm: thái mỏng gừng, tỏi và để riêng từng lọ, cho rượu trắng vào từng lọ theo tỷ lệ 1 kg vật liệu/1 lít rượu; sau 12 giờ thêm vào một lượng đường đỏ theo tỷ lệ (1:0,3) 1 kg vật liệu ban đầu /0,3 kg đường, trộn đều, đục kín bằng giấy bìa để 5 ngày. Sau 5 ngày, tiếp tục thêm một lượng rượu trắng theo tỷ lệ 1 kg vật liệu ban đầu/5 lít rượu (1:5) để 15 ngày, tách riêng phần chất lỏng và bã; giữ phần chất lỏng trong lọ kín để ở nơi bóng mát, làm vật liệu nguyên chất pha loãng dùng dần: 1 chén rượu gừng + 1 chén rượu tỏi + 8 lít nước).

b) Biện pháp sử dụng thuốc BVTV:

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm bệnh, điều tra phát dục sâu hại, dự tính thời gian trưởng thành, sâu non rộ; dự báo mức độ bệnh hại để hướng dẫn phòng trừ đúng thời điểm, thời gian cách ly ngắn (sinh học, thảo mộc) khi mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao.

Sâu xám, sâu khoang, sâu đục quả sử dụng thuốc: xử lý bằng các hoạt chất *Bacillus thuringiensis* (Delfin WG, An huy WP, Biocin 16 WP, 8000 SC, Comazol WP), Matrine (Sokupi 0.36AS, Agri-one 1SL, Aphophis 5EC, 10EC), Rotenone (Newfatoc 50WP, 50SL, 75WP, 75SL,...)

Ruồi đục quả, rệp, bọ trĩ xử lý bằng các loại thuốc có hoạt chất Matrine (Sokupi 0.36 SL, Marigold 0.36 SL, Agri-one 1SL, Aphophis 5EC, 10EC, Wotac 5EC, 10EC, 16EC,...), hoạt chất *Bacillus thuringiensis* (TP - Thần tốc, Comazol WP, Polyphenol chiết xuất từ Bồ kết, Hy thiên, Đơn buốt, Cúc liên chi đại (Anisaf SH-01 2SL),...



Bệnh thối gốc, thối nhũn: xử lý bằng các loại thuốc có hoạt chất tổ hợp dầu thực vật (TP – ZEP, ...), Trichoderma viride (Biobus 1.00 WP).

**Chú ý:** Đảm bảo đủ thời gian cách ly đối với từng loại thuốc theo hướng dẫn trên nhãn thuốc  
Sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc “4 đúng”. Vỏ bao bì thuốc BVTV sau khi sử dụng phải được thu gom vào đúng nơi qui định.

### 9. Thu hoạch

Khi quả đạt tiêu chuẩn (hạt còn non) tiến hành thu tỉa dần (3 - 5 ngày/lần). Loại bỏ các quả già, quả vẹo, quả bị sâu bệnh, chú ý không để dập nát, để nơi khô mát, sau đó đóng vào bao bì sạch để vận chuyển đến nơi tiêu thụ. Dụng cụ thu hoạch đảm bảo hợp vệ sinh.

### 10. Ghi chép hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân sản xuất rau hữu cơ phải lập biểu mẫu, ghi chép đầy đủ thông tin về toàn bộ quá trình sản xuất và lưu giữ hồ sơ tối thiểu 01 năm tính từ ngày thu hoạch để truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Giống: Tên giống, nơi sản xuất, hóa chất

xử lý và mục đích xử lý (nếu có)

- Phân bón: Tên phân bón, nơi sản xuất, thời gian sử dụng, liều lượng, phương pháp bón, thời gian cách ly.

- Thuốc bảo vệ thực vật: Tên dịch hại, tên thuốc, nơi mua, lý do sử dụng, thời gian sử dụng, nồng độ, liều lượng, dụng cụ phun, người phun thuốc, thời gian cách ly.

- Sản phẩm: tên sản phẩm, ngày thu hoạch, mã số lô, tên và địa chỉ khách hàng

### 11. Quản lý thu hoạch – sơ chế

Địa điểm, nhà xưởng, nước sơ chế, thu gom và xử lý chất thải, vệ sinh cá nhân; thiết bị, dụng cụ sơ chế,...phải tuân thủ theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01-132:2013/BNNPTNT và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11041-2015.

Không sử dụng chất bảo quản, phụ gia trong sản phẩm rau hữu cơ; trong quá trình thu hoạch, sơ chế đóng gói và vận chuyển không được để sản phẩm rau hữu cơ lẫn với sản phẩm rau sản xuất theo quy trình thông thường./

**Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội**

## LƯU Ý PHÒNG TRỪ ĐẠO ÔN, BẠC LÁ LÚA CUỐI VỤ

Mưa to kèm theo dông, gió, nền nhiệt độ hạ thấp (trung bình 26-28°C), đêm và sáng trời se lạnh, trùng với giai đoạn lúa trở bông ở hầu hết các tỉnh ĐBSH, là điều kiện vô cùng thuận lợi cho bệnh đạo ôn cổ bông và bệnh bạc lá lúa bùng phát...

Dự báo những ngày tới, tiết trời vẫn tiếp tục âm u, có mưa đến , gây hại nghiêm trọng nếu không phòng trừ kịp thời. Vì vậy nông dân cần lưu ý như sau:

### + Bệnh đạo ôn cổ bông

Tích cực thăm đồng nhất là các giống lúa nhiễm. Tiến hành phun phòng các diện tích lúa đã bị nhiễm đạo ôn lá trước đó; ruộng cấy giống lúa dễ nhiễm (nếp, TBR225, Thiên ưu 8, BC15, Q5, P6,...), ruộng cấy dày, ruộng trũng, hầu, bón phân không cân đối, lúa xanh tốt, thừa đạm...

Thời điểm phun: Phun khi lúa thấp tho trở (trở từ 5-10%). Riêng với diện tích trước đó đã bị đạo ôn lá nặng, cần phun nhắc lại lần 2 vào thời điểm lúa đã trở thoát trên 90%.

Loại thuốc: Sử dụng một trong số các thuốc đặc hiệu với bệnh đạo ôn như: Bump 650WP, Filia 525SE, Kasai-S 92SC, Bankan 600WP, Fu-army 30 WP, Katana 20SC, Beam 75WP, Fendy 25WP, NP-G6 666WP, ... để phun phòng. (Lưu ý: Thời điểm này không sử dụng nhóm thuốc

trừ đạo ôn ở dạng EC để phun phòng đạo ôn cổ bông vì phụ gia của nhóm thuốc này có tính nóng sẽ ảnh hưởng đến quá trình phơi màu của hoa lúa).

### + Bệnh bạc lá lúa

Khẩn trương phun thuốc phòng ngay sau các trận mưa, dông, nhất là trên các diện tích cấy giống lúa dễ nhiễm bệnh (TBR225, Thiên ưu 8, Thái Xuyên 111, BT7,...), ruộng cấy dày, ruộng trũng, hầu, bón phân không cân đối, lúa xanh tốt, thừa đạm...

Loại thuốc: Sử dụng một trong số các thuốc như: Xanthomix 20WP, Starner 20WP, Ychatot 900SP, Total 200WP, Lobo 8WP, Probiocol 200WP, Avikhuan 105SP, Oka 20WP...

### + Lưu ý

- Nếu khi phun thuốc xong gặp mưa thì phải phun lại ngay sau khi trời hết mưa.

- Thời điểm lúa thấp tho trở bông, cần phối hợp thuốc trừ sâu đục thân (khi đến ngưỡng) cùng với thuốc phòng bệnh đạo ôn, vi khuẩn. Không trừ sâu cuốn lá lúc này vì lá đồng đã cứng chắc, sâu không có khả năng gây hại.

- Tuyệt đối không cộng kèm thuốc trừ rầy nâu, rầy lưng trắng phun cùng nếu trong ruộng không thấy rầy xuất hiện hoặc có nhưng mật độ thấp (một vài con/khóm)/.

**TT (Theo Báo NNVN)**



# NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

## DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 05 NĂM 2019)

### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Ba, bốn ngày đầu và khoảng ngày 27 khu vực chủ yếu chịu ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ bị nén bởi bộ phận áp cao từ phía Bắc, kết hợp với hội tụ gió trên cao. Những ngày khác khu vực chủ yếu chịu ảnh hưởng của rìa Đông nam vùng áp thấp phía Tây có xu hướng mở rộng sang phía Đông.

### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 21 đến ngày 24 và ngày 27, 28: Nhiều mây, có mưa, mưa rào rải rác và có nơi có dông, trong cơn dông dễ phòng có gió giật mạnh. Gió Đông bắc đến Đông cấp 2.

Ngày 25, 26 và khoảng ngày 29 đến ngày 31: Mây thay đổi, ngày nắng có ngày có nắng nóng, chiều tối có mưa rào và dông vài nơi. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 27.0 - 28.0<sup>0</sup>C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38<sup>0</sup>C.

Nhiệt độ thấp nhất: 23 - 25<sup>0</sup>C.

Lượng mưa phổ biến: 80 - 120 mm, khu vực Ba Vì: 120 - 160mm

Độ ẩm trung bình: 85 - 90%.

Tổng số giờ nắng: 45 - 55 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc bộ

## THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Ngày 14/5, Văn phòng UBND TP Hà Nội ban hành Thông báo số 151/TB-VP, truyền đạt kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Nguyễn Văn Sửu tại cuộc Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình và triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Theo đó, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố yêu cầu Giám đốc Sở NN&PTNT, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan: Khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện kết luận chỉ đạo của đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng, đồng chí Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường liên quan đến công tác phòng, chống, phát hiện, xử lý bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn thành phố; tiếp tục triển khai các biện pháp cấp bách ngăn chặn bệnh dịch lây lan ra diện rộng; tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp hữu hiệu để dập dịch.

Bên cạnh đó, rà soát lại toàn bộ các văn bản chỉ đạo của trung ương và thành phố để tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt các biện pháp cấp bách phòng, chống bệnh dịch đảm bảo hiệu quả.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cơ sở, điểm giết mổ lợn trên địa bàn thành phố về việc chấp hành nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y, các quy định liên quan đến phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Thực hiện hỗ trợ các hộ chăn nuôi có lợn bị bệnh dịch tả lợn châu Phi phải tiêu hủy đảm bảo đúng quy định về trình tự, thủ tục, mức hỗ trợ, thời gian; chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, hóa chất trong công tác phòng, chống bệnh dịch. Đồng chí Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã phải trực tiếp chủ động xử lý giải quyết khi có lợn bị mắc bệnh dịch.

Ngoài ra, có phương án chuẩn bị đủ diện tích đất để xử lý, tiêu hủy lợn trong trường hợp xảy ra bệnh dịch đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng vứt xác lợn chết ra ngoài môi trường, trôi nổi trên hệ thống sông, hồ, ao, đập làm tăng nguy cơ lây lan bệnh dịch; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các đối tượng vi phạm. Trường hợp xảy ra các ổ bệnh dịch lớn, huy động các lực lượng tham gia tiêu hủy lợn chết, đặc biệt là lực lượng vũ trang./.

TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

## TẬP TRUNG DIỆT CHUỘT HẠN CHẾ VẬT CHỦ TRUNG GIAN LÀM LÂY LAN BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Trước diễn biến phức tạp, lây lan nhanh của bệnh dịch tả lợn châu Phi, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố chủ

động diệt chuột bảo vệ sản xuất và hạn chế vật chủ trung gian làm lây lan bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Công văn nêu rõ, thực hiện Công văn số 1221/SNN-CNTY, ngày 26/4/2019, của Sở Nông nghiệp &

PTNT Hà Nội về việc tiếp tục ứng phó với bệnh dịch tả lợn châu Phi; căn cứ tình hình thực tế tỷ lệ chuột hại trên cây lúa trung bình 3- 5% số đánh, cao 7-10% số đánh, cục bộ hơn 20% số đánh; trên cây rau, màu tỷ lệ hại trung bình 0,5-1% số cây, cao từ 3-5% số cây.

Để chủ động bảo vệ sản xuất và hạn chế vật chủ trung gian làm lây lan bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn thành phố, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội đề nghị các quận, huyện, thị xã: Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường thông tin tuyên truyền về tác hại và các biện pháp diệt chuột an toàn, hiệu quả; tổ chức diệt chuột tập trung tại các khu đa canh, khu công nghiệp, trang trại, ven làng... bằng thuốc diệt chuột sinh học; thường xuyên diệt chuột bằng biện pháp thủ công (sử dụng bẫy bán nguyệt, đào bắt...) ở những nơi chuột gây hại; sau đợt diệt chuột tổ chức kiểm tra, thu gom và tiêu hủy chuột chết.

Bên cạnh đó, yêu cầu Trạm trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn tuyên truyền, hướng dẫn cho nông dân về các biện pháp diệt trừ chuột an

toàn, hiệu quả và tổ chức tốt đợt tẩy uế môi trường, diệt côn trùng, ruồi muỗi; chỉ đạo nhân viên kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật cấp xã điều tra, phân loại diện tích bị chuột hại và chủ động tham mưu với địa phương tổ chức diệt chuột an toàn, hiệu quả ở những nơi chuột gây hại...

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp & PTNT, diễn biến bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn thành phố khá phức tạp, lây lan nhanh, gây thiệt hại không nhỏ về kinh tế. Đến ngày 13/5/2019, bệnh dịch tả lợn châu Phi đã xảy ra tại 7.760 hộ chăn nuôi (chiếm 9,62% tổng số hộ, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố) tại 1.206 thôn, tổ dân phố ở 346 xã, phường, thị trấn thuộc 24 quận, huyện, thị xã (Long Biên, Đông Anh, Hoàng Mai, Gia Lâm, Sóc Sơn, Quốc Oai, Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Trì, Chương Mỹ, Thạch Thất, Hoài Đức, Phúc Thọ, Đan Phượng, Hà Đông, Ứng Hòa, Mê Linh, Bắc Từ Liêm, Ba Vì, Tây Hồ, Thanh Oai, Mỹ Đức, Sơn Tây, Nam Từ Liêm); làm mắc bệnh và tiêu hủy 120.782 con lợn./.

**NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## **ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN NGHIÊM VIỆC ỨNG PHÓ VỚI BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI**

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị các quận, huyện, thị xã tiếp tục ứng phó với bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Theo đó, để tiếp tục khống chế, ngăn chặn kịp thời, hiệu quả bệnh dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn thành phố, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã: Tiếp tục thực hiện nghiêm, quyết liệt và đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, thành phố. Trong đó, cần chú trọng một số giải pháp trọng tâm: Chủ động có kế hoạch tuyên truyền, giải pháp thúc đẩy tiêu dùng thịt lợn khỏe mạnh của nhân dân trên địa bàn, khuyến cáo để người tiêu dùng không "quay lưng" lại với thịt lợn; khuyến cáo người chăn nuôi không nhập đàn... hạn chế nguy cơ lây nhiễm trong giai đoạn hiện nay.

Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, hộ chăn nuôi về phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi; đặc biệt nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân, chủ vật nuôi trước tình hình cấp

bách về bệnh dịch tả lợn châu Phi như hiện nay bằng nhiều hình thức tuyên truyền trên loa truyền thanh, tổ chức đoàn thể, chính trị, họp dân...

Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện đầy đủ, đúng quy trình kỹ thuật quy trình tiêu hủy lợn và sản phẩm của lợn mắc bệnh sử dụng đầy đủ bảo hộ phòng dịch, bố trí địa điểm chôn xác động vật mắc bệnh và quản lý hố chôn xác động vật mắc bệnh theo quy định. Hố chôn xác động vật phải có biển cảnh báo người ra vào khu vực; có trách nhiệm quản lý, tổ chức kiểm tra định kỳ và xử lý kịp thời các sự cố sụt, lún, xói mòn, rò rỉ, bốc mùi của hố chôn...

Lấy mẫu xét nghiệm bệnh dịch tả lợn châu Phi đối với các địa phương (thôn, xã) lần đầu có lợn ốm, chết có các triệu chứng điển hình phải thực hiện lấy mẫu xét nghiệm. Đối với các địa phương (thôn, xã) đã có kết luận dương tính với bệnh dịch: Các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ khi lợn ốm, chết có các triệu chứng lâm sàng điển hình bệnh dịch tả lợn châu Phi thì sử dụng test nhanh để chẩn đoán; các cơ sở chăn nuôi vừa và lớn (trang trại, gia trại, hợp tác xã, công ty) khi lợn ốm, chết có triệu chứng lâm sàng điển hình, thực hiện lấy mẫu

xét nghiệm gửi Chi cục Thú y Vùng I, Trung tâm Chẩn đoán thú y Trung ương. Chỉ lấy mẫu xét nghiệm đối với lợn có triệu chứng lâm sàng của bệnh dịch tả lợn châu Phi và lợn chết với số lượng tối đa 5 mẫu/đàn có lợn bệnh (có thể đề xuất đơn vị xét nghiệm xét

NGHIỆM MẪU GỘP ĐỂ GIẢM KINH PHÍ); không lấy mẫu lợn khỏe mạnh. Thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác tới cộng đồng về chủ trương, chính sách và các quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh./.

**NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

### THS. NGUYỄN NGỌC SƠN - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y HÀ NỘI

**Câu hỏi:** Nhà tôi có nuôi 30 con gà, mặc dù đã chấp hành đầy đủ theo đúng quy trình chăn nuôi, nhìn chung đàn gà đều khỏe mạnh nhưng không hiểu sao trong đàn lại có hiện tượng con nọ mổ con kia đến mức lông hết cả ruột ra. Xin hỏi chuyên gia có phải đàn gà bị thiếu chất gì không và biện pháp khắc phục?

#### Trả lời:

Nếu như đàn gà đã có chế độ nuôi dưỡng tốt và đúng theo quy trình chăn nuôi thì gà đàn gà vẫn có hiện tượng mổ cắn nhau do:

+ Rối loạn hormone thời kỳ sinh sản, do di truyền của giống.

+ Ăn thức ăn viên; Lượng ngô quá nhiều trong thức ăn; Thiếu máng ăn, máng uống; Gà nhin đói lâu; Thiếu ổ đẻ và ổ đẻ đặt nơi quá sáng; Nhốt chật quá; Thức ăn thiếu chất

dinh dưỡng và thiếu khoáng; Bị kích thích do ngoại ký sinh trùng: mạt, rận... Khi đã có một số con mổ cắn nhau, đàn gà tiếp tục thói quen đó không cần có sự kích thích nào khác.

Phòng bệnh:

Khắc phục bệnh mổ cắn bằng các biện pháp: Thức ăn chất lượng tốt; Cho ăn đủ không để gà đói lâu (kể cả phương thức thả và cho ăn thêm) ; Cho ăn thêm rau đối với gà nhốt và gà thả; Đủ máng ăn uống; Không nhốt quá chật; Đảm bảo chuồng thông thoáng, tránh ánh sáng mạnh quá, gây kích thích cho gà; Nuôi đàn đông cần cắt mỏ.

Khi gà bị vết thương do mổ cắn lấy thuốc xanh Methylen bôi vào, không bôi thuốc đỏ vì màu đỏ kích thích làm gà tiếp tục mổ cắn./.

## GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

### HUYỆN GIA LÂM: NGHỆ NHÂN NGUYỄN NGỌC TUẤN - NGƯỜI GỬI HỒN VÀO ĐẤT

Sinh ra và lớn lên trên mảnh đất giàu truyền thống thôn Giang Cao xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm (Hà Nội) với nghề làm gốm nổi tiếng trong và ngoài nước. Nên tình yêu và niềm đam mê với gốm sứ xuất hiện trong anh ngay từ khi còn nhỏ...

Gặp gỡ Nghệ nhân Nguyễn Ngọc Tuấn trong ngày hội của làng Giang Cao, hòa chung không khí vui tươi, nhộn nhịp ấy người nghệ nhân vui vẻ, kể cho chúng tôi nghe về câu chuyện nghề, chuyện đời đầy hân hoan.

Anh Tuấn năm nay 38 tuổi, tuổi nghề cũng gần bằng tuổi đời, ngay từ khi còn nhỏ, có khi còn chưa vào lớp một anh đã mày mò với đất, với những khuôn hình... Lớn hơn một chút, anh cùng phụ giúp cha mẹ làm nghề, ban đầu là những công đoạn đơn giản, dần dần đến phức tạp cho tới khi anh tự mình hoàn thiện được một sản phẩm. Với anh điều hạnh phúc nhất là

được ngắm nhìn những "đứa con" mà mình ấp ủ từ trên trang giấy, sau một tháng ròng nhào nặn, tráng men, nung đốt... hoàn thiện sản phẩm. Cảm chúng trên tay mà bao nhiêu khó nhọc, vất vả lúc trước giờ đây chuyển thành niềm vui và hạnh phúc.

Lớn lên ở làng nghề nên anh Tuấn cũng có nhiều kỉ niệm với làng nghề. Và hơn hết, anh luôn mang trong mình niềm tự hào về lịch sử của làng nghề. Làng nghề gốm sứ Giang Cao không có 800 năm tuổi đời như gốm sứ Kim Lan, hay 1000 tuổi đời như gốm sứ Bát Tràng, chỉ với hơn 60 năm tuổi đời nhưng gốm Giang Cao đã tạo cho mình được chỗ đứng riêng nhờ sức trẻ, sự năng động và tình yêu nghề sâu sắc của thế hệ trẻ trong làng.

Thừa hưởng những tinh hoa của nghề từ thế hệ đi trước, anh Tuấn cùng lớp nghệ nhân trẻ trong nghề ngày một năng động, hăng say

học hỏi, tìm tòi những phương pháp mới, đưa máy móc vào phục vụ một số công đoạn sản xuất, hay phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ cho sản phẩm của làng nghề.

Nghệ nhân Ngọc Tuấn nâng niu chén trà trên tay, ngắm nhìn chúng một cách đầy yêu mến và nói: Để làm ra một sản phẩm hoàn thiện, người làm nghề phải trải qua rất nhiều công đoạn: xử lý nguyên liệu thô, tạo hình cho sản phẩm, đổ khuôn. Sau khi đã có sản phẩm thô, người thợ bắt đầu sửa, tiện sản phẩm, vẽ họa tiết, hoa văn và làm men cho sản phẩm. Công đoạn quan trọng nhất và quyết định thành công của sản phẩm chính là nung đốt sản phẩm. Trước đây, người dân thường nung gốm bằng nguyên liệu than, củi, tất cả đều nhìn ngọn lửa bằng mắt để đoán nhiệt độ của lò. Việc cho thêm nguyên liệu vào lò cũng gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy, sản phẩm sau khi ra khỏi lò nung thường không được đúng như ý người thợ mong muốn. Chỉ có những người lâu năm trong nghề mới có thể nhìn ngọn lửa để biết được nên điều chỉnh nhiên liệu đốt ra sao để cho ra lò mẻ gốm như ý. Ngày nay, người dân đã sử dụng lò nung bằng ga, việc tăng giảm nhiệt độ cũng trở nên dễ dàng hơn. Chính vì vậy, sản phẩm sau khi ra khỏi lò nung có độ bền cao hơn và màu sắc đồng đều. Anh Tuấn chia sẻ thêm.

Là người trực tiếp sản xuất nên anh Tuấn thấu hiểu sản phẩm của làng nghề mình. Gốm Giang Cao luôn mang trong mình những nét đặc trưng riêng biệt, vì là nghề thủ công nên gốm nơi đây có độ tinh xảo cao, màu men tạo nên sự khác biệt quan trọng nhất. Với mỗi nhà, mỗi làng nghề lại có những bí quyết riêng để tạo men cho gốm. Người làm nghề Giang Cao luôn chú trọng từng khâu, ngay từ bước xử lý nguyên liệu thô, chính vì vậy các sản phẩm gốm làm ra không bị lẫn tạp chất. Nhiệt độ và thời gian nung luôn được kiểm tra, chú ý trong suốt quá trình nung, vì vậy mà sản phẩm gốm nơi đây đạt chất lượng cao.

Không chỉ đối với sản phẩm gốm sứ mà bất kì sản phẩm nào khác cũng đều phải chú trọng tới mẫu mã. Đối mới từ mẫu mã luôn tạo ra hiệu ứng đối với khách hàng, những mẫu mã đẹp, độc đáo, mới lạ sẽ luôn là sự lựa chọn đầu tiên của khách hàng. Gốm sứ cũng vậy, luôn luôn phải đổi mới, luôn luôn phải sáng tạo.

Nghệ nhân Nguyễn Ngọc Tuấn ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường đã đau đầu về làng nghề. Anh luôn tự hỏi phải làm sao để làng nghề ngày một phát triển. Nhận thấy mẫu mã là một nhân tố vô cùng quan trọng trong sự phát triển của sản phẩm, anh Tuấn đã thi vào khoa thiết kế

của trường Đại học Thăng Long. Tại ngôi trường này anh Tuấn luôn học tập hết mình, tiếp thu những kiến thức và ứng dụng chúng vào thực tế một cách nhanh chóng.

Anh Tuấn nhận thấy, sản phẩm của làng nghề ngày càng được nâng cao về chất lượng, tuy nhiên bao bì sản phẩm lại bị "bỏ ngỏ". Chính vì vậy, anh Tuấn đã thiết kế những mẫu bao bì sản phẩm, tạo sự ấn tượng, thu hút khách hàng.

Bên cạnh khâu sản xuất, việc tìm thị trường đầu ra cho sản phẩm là vô cùng quan trọng. Ngoài việc tiếp thu những kinh nghiệm kinh doanh từ cha ông để lại, anh Tuấn còn theo học kinh doanh tại trường Đại học Thương Mại. Nhờ sức trẻ và sự nhạy bén với thị trường anh Tuấn đã tạo lập lối đi cho riêng mình. Sau khoảng thời gian làm nghề và học tập, tích lũy kiến thức, anh Tuấn đã thành lập cho mình một cơ sở sản xuất riêng. Đến nay, cơ sở của anh đã đi vào sản xuất được 10 năm với hơn 40 nhân công.

Các mặt hàng anh sản xuất chủ yếu là các mặt hàng gia dụng: Bát, đĩa, cốc, chén... và hàng quà tặng. Thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ yếu là trong nước. Anh Tuấn luôn tự mình nghiên cứu ra các mẫu mã sản phẩm mới, các mẫu mã của anh thường là sự kết hợp giữa cổ điển và hiện đại, đem lại cho khách hàng một cảm nhận vô cùng mới lạ.

Làng nghề để phát triển luôn phải vượt qua nhiều khó khăn. Nguyên liệu để sản xuất cũng là một điều khiến nhiều người làm nghề trăn trở. Tuy nhiên, bài toán khó nhất vẫn là nhân công. Hiện tại, nhân công của làng nghề chủ yếu là lao động không chuyên, không được qua trường lớp đào tạo. Một số lao động chỉ làm việc thời vụ. Chính vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển bền vững của làng nghề việc đào tạo lao động luôn đòi hỏi sự quan tâm và chú trọng của các cấp chính quyền.

Chung tay với sự phát triển của làng nghề, câu lạc bộ làng nghề gốm sứ Giang Cao - Bát Tràng đã tổ chức nhiều hoạt động hữu ích cho hội viên như: Tổ chức các lớp về thiết kế, các lớp đào tạo về Marketing, tổ chức cho hội viên thăm quan, giao lưu học hỏi ở trong và ngoài nước. Là một thành viên của câu lạc bộ, anh Tuấn luôn hưởng ứng hết mình với những hoạt động hữu ích của câu lạc bộ. Chia sẻ kiến thức, kỹ năng của mình cho những anh em trong nghề để cùng nhau học tập, đưa làng nghề ngày một phát triển hơn.

Với hai thiên thần nhỏ, anh Tuấn cũng hi vọng trong tương lai con anh cũng theo nghiệp của cha ông. Gìn giữ những tinh hoa, văn hóa của dân tộc qua từng sản phẩm của làng nghề./

**TT (Theo Báo Làng nghề)**



Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, giá các mặt hàng lúa, gạo bán lẻ tại các chợ dao động như sau: Gạo Xi dẻo có giá từ 12.000 – 13.000đ/kg, Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.000 – 15.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 15.500 - 17.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng cũng giảm nhẹ dao động ở mức từ 26.000 - 27.000 đ/kg; các mặt hàng đậu đỗ giá bán duy trì ổn định, đậu xanh có vỏ giá từ 42.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá từ 46.000 – 50.000đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg. Dự báo giá lúa, gạo sẽ tăng nhẹ trong tháng tới do nguồn cung cuối vụ thắt chặt, nhu cầu thu mua cho xuất khẩu dự báo tăng cao.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Giá lợn hơi tại miền Bắc nói chung và Hà Nội nói riêng hiện không có nhiều biến động. Sau một thời gian dài đi xuống liên tục, giá lợn hơi đang ổn định ở mức thấp. Tại Hà Nội, giá lợn hơi cũng chỉ còn dao động từ 30.000 - 33.000 đ/kg. Tại các chợ bán lẻ, mặt hàng thịt lợn cũng có sự giảm giá nhẹ như sau: Thịt mỡ có giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá từ 75.000 – 80.000 đ/kg, thịt nạc thăn giá 80.000 - 85.000 đ/kg, thịt bò giá bán vẫn dao động từ 240.000 - 280.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng gia cầm, thủy cầm có giá tương đối ổn định: Gà ta hơi giá từ 100.000 – 120.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn giá từ 70.000 – 75.000 đ/kg, ngan nguyên con làm sẵn có giá 80.000 - 85.000 đ/kg. Mặc dù

vào thời điểm nắng nóng của mùa hè, nhu cầu tiêu thụ các mặt hàng thủy hải sản có tăng hơn nhưng giá cả các mặt hàng này cũng không biến động nhiều: cá trắm giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 – 60.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 150.000 – 160.000đ/kg,..

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, giá các mặt hàng rau củ vẫn duy trì ở mức ổn định do nguồn cung rau, củ có thể đáp ứng nhu cầu gia tăng hiện nay. Cụ thể: Rau muống có giá 5.000 - 6.000đ/mớ, rau mùng tơi giá từ 4.000 – 5.000đ/mớ, cà chua giá từ 15.000 – 18.000đ/kg, cà pháo có giá 18.000 – 20.000đ/kg, dưa chuột giá 15.000 – 16.000 đ/kg, khoai sọ có giá 20.000 - 22.000 đ/kg,.... Đối với các mặt hàng trái cây có giá như sau: Xoài thái giá 40.000 - 45.000 đ/kg, mận cơm có giá 25.000 - 30.000 đ/kg, quýt Sài Gòn giá từ 45.000 - 50.000 đ/kg, dưa hấu giá từ 13.000 - 15.000 đ/kg, măng cụt, chôm chôm giá 45.000 - 50.000 đ/kg.

Về vật tư nông nghiệp: Nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng đã giảm nên giá bán lẻ các mặt hàng phân bón tại các đại lý giữ ổn định. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

**TX (TH)**

## \* Thị trường thế giới

### **NGUỒN CUNG GẠO THẾ GIỚI DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG CHẬM NHẤT TRONG 13 NĂM**

Nguồn cung gạo toàn cầu trong năm nay cho đến 2020 dự báo sẽ ghi nhận mức tăng trưởng chậm nhất trong 13 năm vì tiêu dùng vượt quá sản xuất khi có thêm nhiều quốc gia dự kiến sẽ chuyển sang dùng gạo là lương thực chính.

Kết luận này nằm trong báo cáo mới nhất của Mạng thông tin nông nghiệp toàn cầu (GAIN), với nguồn cung gạo toàn cầu ước đạt 499,9 triệu tấn, tăng nhẹ so với mức 495 triệu tấn trước đó.

Tương tự, tiêu thụ toàn cầu dự kiến sẽ tăng 1,5% lên 489,5 triệu tấn, với Philippines

được coi là người đóng góp cho xu hướng này, với dự báo nguồn cung gạo địa phương dồi dào và hoạt động nhập khẩu trở nên dễ dàng hơn.

Sau khi thông qua Luật tự do hóa nhập khẩu gạo, theo đó bãi bỏ quy định về buôn bán gạo, GAIN dự báo nhập khẩu của Philippines sẽ tăng 200.000 tấn lên 2,8 triệu tấn.

Các quốc gia ở châu Phi cận Sahara cũng đang trồng lúa như một mặt hàng chủ lực để đối phó với sự gia tăng của dân số, vì tính hợp lý về giá cả của gạo./.

**TX (Theo Vietnambiz.vn)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 5 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.500		7.300	8.000	7.000	7.500	8.500	7.500	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500		12.500	12.000	11.000	12.000	12.000	11.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	15.500	14.000	15.000	15.000	14.000	15.500	16.000	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	13.000	12.000	12.500	13.000	12.000	12.500	12.500	13.000	12.500
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.000	17.500	16.500	15.500		16.000	17.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	18.000	16.000		20.000		17.000		18.000	16.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	18.000	16.000		19.000	18.000	18.000	20.000	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	28.000	26.000	25.000	25.000	32.000		26.000	32.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		32.000	31.000	30.000				30.000	32.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1		24.000		21.000	20.000	22.000	25.000		21.000	22.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	40.000	45.000		40.000	35.000	36.000	45.000		40.000	43.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000	45.000	53.000	50.000	50.000		50.000
13	Đậu đen	loại 1	55.000	50.000	48.000	45.000	50.000		50.000	50.000		45.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 5 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	65.000	75.000	60.000	70.000	65.000	60.000	70.000	70.000	80.000	80.000
2	Thịt lợn nạc thân	loại 1	75.000	85.000	75.000	85.000	80.000	75.000	90.000	75.000	85.000	85.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	75.000	85.000	70.000	85.000	85.000	75.000	80.000	75.000	85.000	80.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	260.000	230.000	260.000
5	Thịt bò mông	loại 1	260.000	240.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	230.000	240.000
6	Gà ta hơi	loại 1	105.000	120.000	90.000	90.000	95.000	95.000	120.000	120.000	110.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	140.000	110.000	110.000	140.000	130.000	160.000	150.000	130.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	50.000	46.000		45.000			45.000			40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	60.000	64.000	65.000			70.000	70.000		60.000
10	Vịt hơi	loại 1	52.000	50.000	48.000	48.000	48.000	45.000				50.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	70.000	65.000	67.000	70.000	65.000		70.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	loại 1	53.000	60.000	56.000		62.000	52.000				65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1		80.000		85.000	85.000	75.000		80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	65.000			65.000	65.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	75.000			75.000	65.000	80.000		80.000	70.000
16	Cá quả	loại 1		120.000		130.000	120.000	110.000	130.000	100.000	120.000	120.000
17	Ngao	loại 1	18.000	18.000	20.000	15.000	16.000	15.000	20.000	17.000	20.000	20.000
18	Tôm sú	loại 1			380.000	380.000		380.000		320.000	350.000	380.000
19	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	160.000	160.000	200.000	160.000	200.000		160.000	160.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Ngày 17 tháng 5 năm 2019*

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	40.000	45.000		35.000			45.000	40.000	35.000	40.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	20.000	18.000		18.000	20.000	16.000	18.000	17.000	20.000	17.000
3	Măng cụt	loại 1	40.000	50.000	40.000	50.000	45.000	45.000	50.000		45.000	40.000
4	Xoài thái	loại 1	30.000	40.000	30.000	35.000	30.000		40.000	40.000	35.000	40.000
5	Dứa (quả)	loại 1	8.000	10.000	8.000	8.000	7.000	8.000	10.000	10.000	10.000	8.000
6	Mận hậu	loại 1	25.000	35.000		30.000	35.000		35.000	30.000	30.000	25.000
7	Chôm chôm	loại 1	45.000	50.000	45.000	50.000	50.000	45.000	50.000	45.000	50.000	45.000
8	Ổi	loại 1	25.000	25.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	25.000	25.000	20.000
9	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	55.000	45.000	45.000	40.000
10	Vải thiều	loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	45.000	50.000	45.000	40.000	40.000
11	Cà chua	loại 1	15.000	20.000	15.000	13.000	16.000	13.000	15.000	20.000	15.000	15.000
12	Bí đao	loại 1	10.000	18.000	15.000	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	12.000	16.000	15.000	12.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	18.000		15.000	18.000		15.000	18.000	18.000	18.000
15	Mướp hương	loại 1	12.000	15.000	10.000	10.000	15.000	15.000	15.000	15.000	10.000	12.000
16	Bầu sao	loại 1	10.000	15.000	10.000	10.000	15.000	10.000	14.000	13.000	12.000	14.000
17	Dứa chuột	loại 1	10.000	15.000	12.000	12.000	15.000	10.000	15.000	12.000	13.000	12.000
18	Rau mồng tơi (mớ)	loại 1	4.000	5.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	6.000	5.000	4.000
19	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	5.000	5.000	5.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	3.000	5.000	5.000	5.000	4.000	3.000	4.000	5.000	5.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	30.000		25.000			25.000	30.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.000	5.000	3.000	5.000	4.000		4.000	6.000	5.000	4.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 17 tháng 5 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lai Châu	Lạng Sơn	Ninh Bình
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.500	7.300	7.200
2	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	13.000	13.000
3	Đậu tương	loại 1	256000	25.000	25.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	50.000	48.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	30.000	31.000	30.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	70.000	68.000	70.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	75.000	75.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	100.000	100.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	48.000	50.000	48.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	240.000	250.000	260.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.500	6.500	6.500
16	Tôm sú	loại 1	430.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 17 tháng 5 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lai Châu	Lạng Sơn	Ninh Bình
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	17.000	16.000	17.000
2	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	40.000	45.000
3	Dứa (quả)	loại 1	8.000	8.000	7.000
4	Chôm chôm	loại 1	48.000	50.000	50.000
5	Xoài Thái	loại 1	35.000	35.000	35.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	14.000	15.000
9	Cà chua	loại 1	16.000	15.000	18.000
10	Mướp hương	loại 1	15.000	15.000	15.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	40.000	38.000	40.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	13.000	15.000	15.000
14	Rau ngót (mở)	loại 1	5.000	5.000	5.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Rau mồng (mở)	loại 1	5.000	5.000	4.000

## DỰ BÁO

### NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao Đại diện: Dương Thị Thu Huệ	Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT:0904.684.113	Công ty là đơn vị đầu ngành trong việc nghiên cứu - phát triển các giống nấm Việt, áp dụng những công nghệ nuôi trồng nấm của Nhật Bản vào điều kiện nuôi trồng nấm của Việt Nam và góp phần phổ biến các kĩ thuật này cho nông dân trồng nấm ở Việt Nam. Sản phẩm nấm kim châm chiếm 95% tổng sản lượng của công ty. Ngoài ra còn có nấm sò, nấm linh chi, nấm đầu khỉ. Hiện tại giá bán nấm kim châm tại các siêu thị từ 17.500 - 18.500 đ/gói (loại 150g).
2	Công ty TNHH Chăn nuôi và trồng trọt Phú An Ba Vì Đại diện: Đỗ Mạnh Phú	Xóm Bài, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT:0968.116.068	Chuyên cung cấp trứng gà thương phẩm. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	Công ty cổ phần trang trại Bảo Châu Đại diện: Nguyễn Đại Thăng	Xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT:0916.511.886	Chuyên cung cấp thịt lợn hữu cơ. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
4	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Việt Liên Đại diện: Nguyễn Văn Anh	Phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội ĐT:024.2247.1779	Công ty chuyên sản xuất và tiêu thụ rau an toàn các loại: Rau cải các loại, rau lang, chùm ngây, đậu trạch... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Phùng Thị Thuận	Cụm 2, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. ĐT: 0989.365.277	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp, vật tư làm nhà màng nhà lưới. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Huy Trung	Xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0989.806.143	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng mua bán vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Chúc	Xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0984.853.636	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Sóc Sơn và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng mua bán vật tư nông nghiệp Đại diện: Trần Thị Minh Sinh	Xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0966.119.404	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Sóc Sơn và các vùng lân cận.



## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất măng tây Đại diện: Phạm Thị Thúy	Xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0971.468.554	Chuyên bán măng tây an toàn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Hộ sản xuất rau an toàn Đại diện: Nguyễn Thị Đào	Thôn Phú An, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 035.656.3823	Chuyên cung cấp các loại rau an toàn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất giống rau Đại diện: Nguyễn Văn Tiến	Xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 039.207.6443	Chuyên cung cấp các loại giống rau. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất giống rau Đại diện: Lê Văn Thủy	Xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 077.938.9585	Chuyên cung cấp các loại giống rau. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Mạnh	Thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0367.118.134	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại nuôi trồng thủy sản Đại diện: Tô Xuân Sản	Thôn Khánh Vân, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0366.224.541	Chuyên cung cấp cá giống các loại phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại nuôi giun quế Đại diện: Nguyễn Thị Liên	Thôn Tân Phú, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0912.142.468	Chuyên cung cấp giun quế phục vụ khu vực huyện Sóc Sơn và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thành Long	Thôn Trung, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0399.934.916	Chuyên cung cấp lợn thịt, gà thịt phục vụ khu vực huyện Sóc Sơn và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Thanh Quang	Làng nghề mộc truyền thống Đại Nghiệp, xã Tân Dân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT:0915.042.903	Chuyên sản xuất, bán buôn tranh trạm, khung gương các loại... đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cơ sở sản xuất tranh gỗ Đại diện: Quân Thảo	Làng nghề mộc truyền thống Đại Nghiệp, xã Tân Dân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT:0983.592.915	Chuyên sản xuất bán buôn tranh gỗ mỹ nghệ đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Công ty TNHH Kinh đồ gốm sứ Đại diện: Nguyễn Thanh Tùng	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT:0989.337.638	Kinh doanh sản phẩm đồ gốm sứ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Công ty TNHH Gốm sứ Ngọc Huyền Đại diện: Phạm Đức Lợi	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT:0942.363.688	Kinh doanh sản phẩm đồ gốm sứ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Phát triển Minh Quang Đại diện: Trần Văn Tư	Xóm 2, xã Khánh Vân, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ĐT: 0972.038.066	Chuyên cung cấp nấm linh chi, nấm mộc nhĩ, nấm rơm, nấm sò... Công ty đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
2	HTX Chăn nuôi dê Ninh Bình Đại diện: Bùi Văn Thảo	Xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ĐT: 036.4040.222	Chuyên cung cấp thịt dê. HTX đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	HTX Nông nghiệp Khánh Thành Đại diện: Phạm Văn Thấn	Xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ĐT: 039.7096.424	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm của HTX được sản xuất theo quy trình VietGAP.
4	Công ty cổ phần Thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao Đại diện: Nguyễn Văn Gần	Tổ 16, Trung Sơn, TP. Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình ĐT: 0229.3864.039	Chuyên sản xuất rau quả với các sản phẩm: Đóng hộp, cô đặc, đông lạnh. Với dây chuyền công nghệ hiện đại tiên tiến nhất hiện nay, công ty phân phối sản phẩm ở tất cả các tỉnh thành trong cả nước.